



chuán bǐ

椽笔

noun · great writing brush (metaphor for literary talent)

Example Sentence

Tā huī dòng chuán bǐ xiě xià le yī piān zhuàng lì de wén zhāng 。
他挥动椽笔，写下了一篇壮丽的文章。

He wielded his great writing brush and wrote
a magnificent article.

Trace each character, then write the word on your own.

椽	椽	椽	椽	椽	椽	椽	椽	椽	椽	椽
椽	椽	椽	椽	椽						

笔	笔	笔	笔	笔	笔	笔	笔	笔	笔	笔
笔	笔									
